

TLC (A)

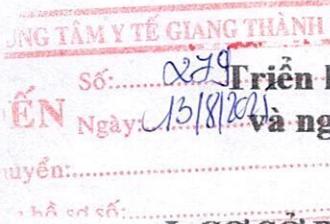
UBND TỈNH AN GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15/KH-SYT

An Giang, ngày 05 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH



Triển khai điều trị viêm gan vi rút C ở người nhiễm HIV và người có hành vi nguy cơ cao giai đoạn 2024 - 2026

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Quyết định số 2855/QĐ-BYT ngày 25/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh viêm gan vi rút C”;
- Quyết định số 5968/QĐ-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn điều trị và chăm sóc HIV/AIDS”;
- Quyết định số 1868/QĐ-BYT ngày 24/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn xét nghiệm vi rút viêm gan B, C;
- Quyết định số 4531/QĐ-BYT ngày 24/9/2021 của Bộ Y tế về ban hành Kế hoạch phòng chống bệnh viêm gan vi rút giai đoạn 2021-2025;
- Quyết định số 3286/QĐ-BYT ngày 5/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành kế hoạch điều trị viêm gan vi rút C ở người nhiễm HIV và người có hành vi nguy cơ cao giai đoạn 2024-2026;

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Triển khai điều trị viêm gan vi rút C ở người nhiễm HIV và người có hành vi nguy cơ cao giai đoạn 2024 - 2026 tại các cơ sở điều trị HIV/AIDS và các cơ sở điều trị Methadone, điều trị PrEP.

2. Chỉ tiêu

TT	Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026
1	Tỷ lệ người bệnh HIV được làm xét nghiệm sàng lọc viêm gan vi rút C	60%	70%	80%
2	Tỷ lệ người bệnh HIV có kết quả sàng lọc viêm gan vi rút C dương tính được làm xét nghiệm tải lượng vi rút viêm gan C	70%	80%	85%
3	Tỷ lệ người bệnh HIV đồng mắc viêm gan vi rút C được điều trị viêm gan vi rút C	40%	50%	60%
4	Tỷ lệ điều trị khỏi viêm gan vi rút C ở người nhiễm HIV/viêm gan vi rút C	Trên 95%		

III. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Đối tượng áp dụng

- Người bệnh HIV.
- Người điều trị methadone.
- Khách hàng đang điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV (PrEP).
- Phạm nhân tại các trại giam và can phạm tại các trại tạm giam, bao gồm người nhiễm HIV và không nhiễm HIV.

2. Địa điểm và thời gian triển khai

- Thời gian: giai đoạn 2024-2026:
- Địa điểm: tại các cơ sở điều trị HIV, điều trị Methadone và điều trị PrEP.

IV. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Rà soát, lập kế hoạch và hoàn thiện quy trình chuyên môn

- Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ sở điều trị trên toàn tỉnh rà soát, thống kê chính xác số lượng người bệnh thuộc đối tượng của kế hoạch. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch và chỉ tiêu chi tiết cho từng đơn vị, báo cáo Sở Y tế.

- Các cơ sở y tế xây dựng và ban hành quy trình nội bộ lồng ghép việc sàng lọc, chẩn đoán, điều trị và quản lý viêm gan vi rút C vào quy trình khám, điều trị HIV/AIDS, Methadone, PrEP theo các hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế. Quy trình phải đảm bảo việc chuyển gửi người bệnh giữa các tuyến một cách hiệu quả.

2. Nâng cao năng lực cho hệ thống y tế

Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo lại cho cán bộ y tế tại các cơ sở về Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị viêm gan vi rút C mới nhất của Bộ Y tế, quy trình lồng ghép, tư vấn, quản lý và theo dõi ca bệnh

3. Tăng cường sàng lọc, chẩn đoán và cung cấp dịch vụ điều trị

- Các cơ sở điều trị HIV/AIDS, Methadone, PrEP đẩy mạnh tư vấn, thực hiện sàng lọc viêm gan vi rút C cho 100% người bệnh đang quản lý chưa có kết quả xét nghiệm.

- Tại các cơ sở không đủ điều kiện xét nghiệm cần chuyển mẫu hoặc giới thiệu người bệnh đến các cơ sở y tế phù hợp để được chẩn đoán và điều trị kịp thời.

- Các cơ sở điều trị cung cấp dịch vụ điều trị viêm gan vi rút C theo đúng phác đồ của Bộ Y tế, đảm bảo việc kê đơn, cấp phát thuốc, theo dõi tuân thủ và xử trí tác dụng phụ được thực hiện nghiêm túc.

4. Đảm bảo cung ứng thuốc, vật tư và thanh toán BHYT

- Các đơn vị lập kế hoạch, dự trù mua sắm thuốc điều trị viêm gan vi rút C và các vật tư, sinh phẩm cần thiết.

- Hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc, đảm bảo các cơ sở y tế thực hiện thanh quyết toán BHYT cho các dịch vụ điều trị viêm gan vi rút C một cách thuận lợi.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông và giám sát

- Xây dựng các bộ tài liệu truyền thông, thông điệp tạo cầu về lợi ích của việc sàng lọc và điều trị sớm VGC để phổ biến tại các cơ sở y tế và trong cộng đồng.
- Tăng cường hoạt động giám sát, hỗ trợ kỹ thuật tại các đơn vị. Thiết lập hệ thống báo cáo, theo dõi các chỉ số của Kế hoạch một cách thường xuyên (hàng quý, hàng năm).

V. KINH PHÍ

- Bảo hiểm y tế: Chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh, thuốc và các dịch vụ kỹ thuật theo quy định của pháp luật về BHYT.
- Nguồn viện trợ hợp pháp của các tổ chức quốc tế và trong nước.
- Người bệnh tự chi trả
- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

1.1. Phòng Nghiệp vụ Y

- Tham mưu Ban Giám đốc ban hành kế hoạch điều trị viêm gan vi rút C cho người nhiễm HIV, người có hành vi nguy cơ cao khác theo các nội dung hướng dẫn của Bộ Y tế.
- Chỉ đạo toàn diện, ban hành các văn bản hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện Kế hoạch này trên toàn tỉnh.
- Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và các đơn vị liên quan xây dựng, phổ biến các thông điệp truyền thông tạo cầu về điều trị viêm gan vi rút C đến người bệnh HIV, người có hành vi nguy cơ cao.
- Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, các cơ sở y tế điều trị HIV/AIDS và các đơn vị liên quan trên địa bàn quản lý triển khai Kế hoạch theo các nội dung hướng theo các nội dung hướng dẫn Quyết định 3286/QĐ-BYT.
- Chủ trì, phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh trong việc triển khai điều trị viêm gan vi rút C được Quỹ BHYT chi trả.

1.2. Phòng Nghiệp vụ Dược

Tham mưu Ban Giám đốc chỉ đạo đơn vị mua sắm tập trung cấp địa phương và các cơ sở y tế công lập thuộc thẩm quyền quản lý, căn cứ nhu cầu điều trị viêm gan vi rút C trên người bệnh đồng nhiễm HIV, người điều trị methadone và các trường hợp có hành vi nguy cơ cao khác lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu và tổ chức lựa chọn nhà thầu thuốc điều trị viêm gan vi rút C theo quy định.

1.3. Phòng Kế hoạch – Tài chính

Chủ trì phối hợp với Phòng Nghiệp vụ Y tham mưu Ban Giám Đốc Sở Y tế trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố bố trí đủ nguồn lực, căn cứ khả năng ngân sách của địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố quyết định mức hỗ trợ chi phí cùng chi trả đối với thuốc điều trị viêm gan vi rút C cho người nhiễm HIV có thể BHYT, người thuộc hành vi nguy cơ cao nhiễm

HIV theo mức hưởng của pháp luật về BHYT (khoản 3 Điều 1 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế).

2. Trung tâm kiểm soát bệnh tật

Là đơn vị đầu mối, thường trực của Sở Y tế trong việc triển khai Kế hoạch, có nhiệm vụ:

- Xây dựng kế hoạch điều trị viêm gan vi rút C hằng năm hoặc lồng ghép vào kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS hằng năm tại địa phương; điều phối các hoạt động giữa các cơ sở điều trị HIV/AIDS, Methadone, PrEP và các đơn vị liên quan.

- Tham mưu Sở Y tế xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các cơ sở y tế triển khai và sử dụng nguồn viện trợ trong nước, quốc tế điều trị viêm gan vi rút C sau khi kế hoạch được phê duyệt theo hướng dẫn chuyên môn về chẩn đoán và điều trị viêm gan vi rút C của Bộ Y tế và các quy định của nhà tài trợ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ sở điều trị trên toàn tỉnh rà soát, thống kê chính xác số lượng người bệnh thuộc đối tượng của kế hoạch. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch và chỉ tiêu chi tiết cho từng đơn vị.

- Tham mưu Sở Y tế và phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, phổ biến các thông điệp truyền thông tạo cầu về điều trị viêm gan vi rút C đến người bệnh HIV, người có hành vi nguy cơ cao.

- Phối hợp với Cục Phòng bệnh hoặc làm đầu mối, phối hợp với các chuyên gia tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo lại cho cán bộ y tế tại các cơ sở về Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị VGC mới nhất của Bộ Y tế, quy trình lồng ghép, tư vấn, quản lý và theo dõi ca bệnh; tổ chức hội thảo, tập huấn tăng cường năng lực cho các cơ sở về chẩn đoán và điều trị viêm gan vi rút C cho người nhiễm HIV, người có hành vi nguy cơ cao trên địa bàn.

- Hướng dẫn các cơ sở y tế xây dựng kế hoạch và triển khai quy trình lồng ghép sàng lọc, chẩn đoán, điều trị và quản lý ca bệnh đồng nhiễm HIV/viêm gan C.

- Giám sát, hỗ trợ kỹ thuật việc triển khai điều trị viêm gan vi rút C cho người bệnh HIV và người có hành vi nguy cơ cao.

- Hướng dẫn cơ sở điều trị HIV/AIDS báo cáo tình hình triển khai, kết quả điều trị viêm gan vi rút C theo quy định. Tổng hợp và phân tích báo cáo từ cơ sở điều trị, hỗ trợ các cơ sở y tế thực hiện các hoạt động cải thiện chất lượng dịch vụ.

- Báo cáo tiến độ và kết quả triển khai theo nội dung của Kế hoạch gửi Sở Y tế và Bộ Y tế (Cục Phòng bệnh).

3. Cơ sở y tế điều trị HIV/AIDS

- Xây dựng quy trình lồng ghép cung cấp dịch vụ sàng lọc, chẩn đoán và điều trị viêm gan vi rút C cho người nhiễm HIV, người có nguy cơ cao tại cơ sở điều trị HIV/AIDS.

- Cung cấp dịch vụ sàng lọc, chẩn đoán và điều trị viêm gan vi rút C cho người bệnh HIV, người có hành vi nguy cơ cao theo quy trình, hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế theo Quyết định 2855/QĐ-BYT.

- Phổ biến các thông điệp truyền thông tạo cầu về điều trị viêm gan vi rút C đến người bệnh HIV, người có hành vi nguy cơ cao.

- Báo cáo tình hình triển khai, kết quả điều trị viêm gan vi rút C gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh theo quy định.

4. Cơ sở điều trị methadone, điều trị PrEP:

- Xây dựng và cung cấp dịch vụ theo quy trình chuẩn tư vấn, sàng lọc viêm gan vi rút C cho người điều trị methadone, người điều trị PrEP và phối hợp quản lý ca bệnh đối với các trường hợp được chẩn đoán và điều trị viêm gan vi rút C.

- Phổ biến các thông điệp truyền thông tạo cầu về điều trị viêm gan vi rút C đến người bệnh HIV, người có hành vi nguy cơ cao.

- Tham gia mạng lưới giám sát bệnh viêm gan vi rút C, tổng hợp và cung cấp kết quả xét nghiệm sàng lọc viêm gan vi rút C, gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để tổng hợp.

- Báo cáo tình hình triển khai, kết quả điều trị viêm gan vi rút C gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh theo quy định.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 97/KH-SYT ngày 20/6/2025 của Sở Y tế tỉnh An Giang và Kế hoạch số 05/KH-SYT ngày 07/01/2025 của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang về việc điều trị viêm gan vi rút C ở người nhiễm HIV và người có hành vi nguy cơ cao giai đoạn 2024 – 2026.

Trên đây là Kế hoạch điều trị viêm gan vi rút C ở người nhiễm HIV và người có hành vi nguy cơ cao giai đoạn 2024 - 2026 tại An Giang. Các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương triển khai hiệu quả kế hoạch này. *mlh*

Nơi nhận:

- Cục Phòng bệnh (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc và các PGD Sở Y tế;
- SYT: NVY; NVD; KH-TC
- TTKSBT; BVĐK tỉnh; BVSNT;
- Trại giam kênh 7, CS cai nghiện ma túy;
- Các TTYT;
- CSYT điều trị HIV/AIDS, methadone, PrEP;
- Lưu: VT, P.NVY.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Chung Tân Thịnh

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 15/ KH - SYT ngày, 05 tháng 8 năm 2025

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì; P. K.H.M.V.
- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);

- Ngày, tháng năm cho ý kiến phân phối, giải quyết.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÒNG GIÁM ĐỐC

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày, tháng năm cho ý kiến.

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày, tháng năm đề xuất ý kiến.



Hồ Hữu Phước